CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO

Số:10062019/HĐ - VCN

Về việc tổ chức khóa học "Quản lý khai thác mỏ"

- *Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày ngày 24/11/2015;*
- *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005;*
- *Căn cứ nhu cầu và khả năng, năng lực của hai bên;*

Hôm nay, ngày 10 tháng 6 năm 2019, chúng tôi gồm:

Bên A: Viện Công nghệ xi măng Vicem:

Đại diện là ông:	**Bùi Quang Hùng**
Chức vụ:	**Giám đốc**
Địa chỉ:	Ngõ 122 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
Điện thoại:	0243.6339106; Fax: 0243.6339103.
MST:	0105459714

Bên Bp : Trung tâm Nghiên cứu Cơ điện mỏ

Đại diện là ông:	**Bùi Xuân Nam**
Chức vụ:	**Giám đốc**
Địa chỉ:	P104-C5 Đại học Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại:	0243.868.1888
Số tài khoản:	113000000900 Ngân hàng Công thương, CN Hai Bà Trưng, Hà Nội
MST:	0100529622

Hai bên cùng thống nhất thỏa thuận ký kết hợp đồng đào tạo với những điều khoản sau:

Điều1. Nội dung đào tạo.

Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận tổ chức khóa đào tạo *"Quản lý khai thác mỏ"* cho lãnh đạo, chuyên viên Phòng KT và CN Vicem; Cán bộ, kỹ sư, kỹ thuật viên phụ trách khai thác mỏ của các đơn vị sản xuất trong Vicem.

1.1. Chương trình, nội dung đào tạo đã được thống nhất *(Phụ lục 1 kèm theo).*

1.2. Thời gian và hình thức tổ chức: Khóa học có thời lượng 5 ngày được tổ chức từ ngày 17/6/2019 đến hết ngày 21/6/2019; Học trong giờ hành chính (sáng từ 8h30 - 11h30; chiều từ 13h30 - 16h30).

1.3. Địa điểm học: Tại Viện công nghệ xi măng Vicem, ngõ 122 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điều 2: Quyền và trách nhiệm của Bên A:

2.1 Bên A có quyền:

- Yêu cầu Bên B thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.
- Cử cán bộ phù hợp tham gia khóa học.

2.2 Bên A có trách nhiệm:

- Cung cấp thông tin danh sách và số lượng học viên chính thức tham dự chương trình đào tạo cho bên B.
- Thông báo, triệu tập các học viên đến tham dự đúng thời gian, địa điểm;
- Bố trí phòng học với đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy;
- Photo tài liệu cho các học viên và cung cấp văn phòng phẩm cần thiết cho khóa học;
- Cấp chứng nhận hoàn thành khóa học cho các học viên đạt yêu cầu;
- Thanh toán kinh phí cho Bên B theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này.

Điều 3: Quyền và trách nhiệm của Bên B:

3.1. Bên B có quyền:

- Yêu cầu Bên A thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Hợp đồng này.

3.2. Bên B có trách nhiệm:

- Bên B xây dựng nội dung chi tiết của chương trình đào tạo, đảm bảo thiết kế khóa học có nội dung phù hợp với các mục tiêu đào tạo theo yêu cầu của bên A. Nội dung chương trình đào tạo sẽ theo đúng các nội dung được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm theo hợp đồng này;
- Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối khóa học và cung cấp kết quả cho Bên A làm cơ sở để cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học cho các học viên đạt yêu cầu;
- Cử cán bộ chịu trách nhiệm quản lý lớp và các công tác tổ chức lớp, phối hợp với Bên A trong việc tổ chức quản lý chất lượng học tập;
- Cung cấp hóa đơn tài chính hợp lệ, hợp pháp theo quy định của Nhà nước và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp của "Hóa đơn" cho Bên A sau khi hai bên nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, bên B cung cấp đầy đủ các giấy tờ theo yêu cầu nêu tại hồ sơ thanh toán.

Điều 3. Kinh phí đào tạo và phương thức thanh toán:

3.1. Kinh phí:

Tổng kinh phí đào tạo là: **115.000.000 đồng** *(Một trăm mười lăm triệu đồng chẵn).* Chi tiết kèm theo trong phần Phụ lục 2

- Kinh phí thực tế sẽ được tính theo Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

3.2. Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán toàn bộ kinh phí cho bên B bằng chuyển khoản ngay sau khi khóa học kết thúc, hai bên ký biên bản Nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với số tiền theo thanh lý hợp đồng.

3.3. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;
- Kết quả điểm kiểm tra.
- Hóa đơn tài chính.

Điều 4. Điều khoản chung:

Hợp đồng chỉ có thể được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở do hai bên bàn bạc, nhất trí và được thanh lý khi hai bên thống nhất ký kết biên bản nghiệm thu.

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này. Trong trường hợp có vấn đề phát sinh, hai bên sẽ cùng trao đổi và thống nhất phương án giải quyết trên tinh thần hợp tác, đôi bên cùng có lợi. Trong trường hợp hai bên không hòa giải được thì sẽ giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành 04*(bốn)* bản, mỗi bên giữ 02*(hai)* bản có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A **GIÁM ĐỐC**	**ĐẠI DIỆN BÊN B** **GIÁM ĐỐC**
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM VIỆN CÔNG NGHỆ XI MĂNG VICEM	TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CƠ ĐIỆN MỎ
Bùi Quang Hùng	GIÁM ĐỐC GS.TS. Bùi Xuân Nam

PHỤ LỤC 1
Chương trình đào tạo

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CBGD
I	CẢI TẠO PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG VÀ ĐÓNG CỬA MỎ TRONG HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC KHOÁNG SẢN		
1.1	Các văn bản pháp luật liên quan đến cải tạo phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ	Cả ngày 17/06/2019	PGS.TS. Vũ Đình Hiếu
1.2	Các phương án cải tạo phục hồi môi trường mỏ lộ thiên		
1.3	Tính toán cải tạo phục hồi môi trường hợp lý		
II	CÔNG NGHỆ KHAI THÁC ỔN ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐÁ VÔI XI MĂNG		
2.1	Một số vấn đề cơ bản trong khai thác đá vôi và yêu cầu nguyên liệu khoáng cho sản xuất xi măng	Cả ngày 18/06/2019 & Sáng 19/06/2019	TS. Nguyễn Anh Tuấn
2.2	Quá trình trung hòa nguyên liệu (đá vôi, đá sét, silic, ….) trong sản xuất xi măng		
2.3	Mô hình và thuật toán trung hòa chất lượng các thành phần khoáng trong khai thác các mỏ cung cấp nguyên liệu sản xuất xi măng.		
2.4	Lập kế hoạch khai thác ngắn và dài hạn cho mỏ đá vôi xi măng		
III	GiỚI THIỆU CÁC PHẦN MỀM ỨNG DỤNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC THIẾT KẾ MỎ LỘ THIÊN		
3.1	Thuật toán tối ưu hóa biên giới mỏ lộ thiên trong các phần mềm ứng dụng.	Chiều 19/06/2019	GS.TS Bùi Xuân Nam
3.1	Ứng dụng máy bay không người lái (UAV) trong việc xây dựng bản đồ 3D phục vụ công tác thiết kế mỏ	Cả ngày 20/06/2019	TS Nguyễn Quốc Long
3.3	Ứng dụng phần mềm HarmonyAT (Topo, Nova, Hs, HsMo,...) để phục vụ công tác thiết kế mỏ lộ thiên	Cả ngày 21/06/2019	TS Nguyễn Anh Tuấn

PHỤ LỤC 2
Chi tiết kinh phí đào tạo

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	**Chi phí nhân công (Ccg)**				**70,120,992**
1	CẢI TẠO PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG VÀ ĐÓNG CỬA MỎ TRONG HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC KHOÁNG SẢN				
-	Các văn bản pháp luật liên quan đến cải tạo phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ	1 người x ĐGNC	15	372,984	5,594,760
-	Các phương án cải tạo phục hồi môi trường mỏ lộ thiên	1 người x ĐGNC	15	372,984	5,594,760
-	Tính toán cải tạo phục hồi môi trường hợp lý	1 người x ĐGNC	15	372,984	5,594,760
2	CÔNG NGHỆ KHAI THÁC ỔN ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐÁ VÔI XI MĂNG				
-	Một số vấn đề cơ bản trong khai thác đá vôi và yêu cầu nguyên liệu khoáng cho sản xuất xi măng	1 người x ĐGNC	15	372,984	5,594,760
-	Quá trình trung hòa nguyên liệu (đá vôi, đá sét, silic, ….) trong sản xuất xi măng	1 người x ĐGNC	15	372,984	5,594,760
-	Mô hình và thuật toán trung hòa chất lượng các thành phần khoáng trong khai thác các mỏ cung cấp nguyên liệu sản xuất xi măng.	1 người x ĐGNC	5	372,984	1,864,920
-	Lập kế hoạch khai thác ngắn và dài hạn cho mỏ đá vôi xi măng	1 người x ĐGNC	15	372,984	5,594,760
3	GIỚI THIỆU CÁC PHẦN MỀM ỨNG DỤNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC THIẾT KẾ MỎ LỘ THIÊN				
-	Thuật toán tối ưu hóa biên giới mỏ lộ thiên trong các phần mềm ứng dụng.	1 người x ĐGNC	13	372,984	4,848,792
-	Ứng dụng máy bay không người lái (UAV) trong việc xây dựng bản đồ 3D phục vụ công tác thiết kế mỏ	1 người x ĐGNC	40	372,984	14,919,360
-	Ứng dụng phần mềm HarmonyAT (Topo, Nova, Hs, HsMo,...) để phục vụ công tác thiết kế mỏ lộ thiên	1 người x ĐGNC	40	372,984	14,919,360
II	**Chi phí quản lý (Cql)**	55% x Ccg			**38,566,546**
III	**Thu nhập chịu thuế tính trước (TN)**	**6%* (Ccg + Cql)**			**6,521,252**
IV	**Giá trị trước thuế**	**Ccg + Cql +TN**			**115,208,790**
	Thuế GTGT	*Không chịu thuế*			**0**
	Giá trị sau thuế				**115,208,790**
V	**Làm tròn**				**115,000,000**

(Một trăm mười lăm triệu đồng chẵn)

Chi phí trên đã bao gồm chi phí biên soạn tài liệu, chi phí giảng dạy, đi lại ăn nghỉ của giảng viên và các loại thuế theo quy định